



KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC

XÂY DỰNG KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG MỘT SỐ VÙNG DI DÂN TÁI ĐỊNH CƯ CỦA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở TÂY NGUYÊN: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Huế, tháng 8 năm 2026

Hội thảo khoa học: Xây dựng không gian cộng đồng một số vùng di dân tái định cư của các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên: Thực trạng và giải pháp

TRÍ THỨC BẢN ĐỊA TRONG TỔ CHỨC VÀ SỬ DỤNG KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG CỦA DÂN TỘC GIA RAI TẠI TỈNH GIA LAI

■ Nguyễn Thị Thanh Nga 113

MÔI QUAN HỆ GIỮA KIẾN TRÚC VÀ KHÔNG GIAN VĂN HÓA BIỂU
HIỆN QUA VAI TRÒ, CẤU TRÚC VÀ CHỨC NĂNG LÀNG TRUYỀN THỐNG
- (Nghiên cứu ở vùng DTTS miền núi Trung Bộ)

■ Lê Anh Tuấn - Nguyễn Xuân Hồng 130

TỪ NHÀ RỒNG TRUYỀN THỐNG ĐẾN KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG
HIỆN NAY: BIẾN ĐỔI VÀ NHỮNG GỢI MỞ TỪ THỰC HÀNH VĂN HÓA
CỦA NGƯỜI BA NA VÀ GIA RAI

■ Nguyễn Thị Tâm 138

THỰC TRẠNG KHÔNG GIAN VĂN HÓA CỦA NGƯỜI XƠ ĐĂNG Ở
KHU TÁI ĐỊNH CƯ VI RIN VÀ ĐẮC TĂNG, XÃ MĂNG ĐEN, QUẢNG NGÃI

■ Trần Đức Sáng 154

THỰC TRẠNG KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG Ở CÁC KHU TÁI ĐỊNH CƯ
DTTS VÙNG TÂY NGUYÊN (KHẢO SÁT TRƯỜNG HỢP KHU TÁI ĐỊNH CƯ
DÂN TỘC Ê ĐÊ, TỈNH ĐẮK LẮK)

■ Hoàng Thị Ái Hoa - Lê Anh Tuấn và CTV 163

NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP KHÔI PHỤC
KHÔNG GIAN SINH HOẠT VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CÁC DÂN TỘC
THIỂU SỐ Ở MỘT SỐ KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÙNG TÂY NGUYÊN

■ Nguyễn Thăng Long 192

KIẾN TRÚC NHÀ CỘNG ĐỒNG TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC BA NA
TRONG BỐI CẢNH ĐƯƠNG ĐẠI

■ Nguyễn Ngọc Tùng, Nguyễn Phong Cảnh, Trương Hoàng Phương, Lê Anh
Tuấn, Trần Đức Sáng, Khuất Tân Hưng 212

NGÔI NHÀ CỘNG ĐỒNG NHÌN TỪ PHÍA CỘNG ĐỒNG: GIÁ TRỊ
TRUYỀN THỐNG, BƯỚC CHUYỂN HIỆN TẠI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA
Ở CÁC KHU TÁI ĐỊNH CƯ DTTS VÙNG TÂY NGUYÊN

■ Nguyễn Phước Bảo Dân 225

Kiến trúc nhà cộng đồng truyền thống dân tộc Ba Na trong bối cảnh đương đại

■ Nguyễn Ngọc Tùng^(*), Nguyễn Phong Cảnh^(**), Trương Hoàng Phương^(***),
Lê Anh Tuấn - Trần Đức Sáng^(****), Khuất Tân Hưng^(*****)

1. Đặt vấn đề

Tây Nguyên là không gian văn hóa - cư trú lâu đời của nhiều tộc người thiểu số bản địa như Gia Rai, Ê Đê, Ba Na, Xơ Đăng... Trong cấu trúc hình thái xã hội của các tộc người này, đặc biệt là người Ba Na, ngôi nhà Rông - nhà cộng đồng truyền thống - nắm giữ vai trò tâm điểm trong đời sống văn hóa, tâm linh và quản lý xã hội của dân làng. Công trình không chỉ đơn thuần là không gian đa năng phục vụ hội họp, thực hành lễ hội, tiếp khách và phân xử luật tục, mà còn là biểu tượng tinh thần, kết tinh sức mạnh gắn kết và bản sắc văn hóa đặc trưng của tộc người. Vì vậy, nhà Rông luôn được đặt tại không gian trung tâm, có vị trí chủ đạo trong quy hoạch tổng thể của ngôi làng.

Trong xu thế đương đại, tác động mạnh mẽ của quá trình đô thị hóa, hiện đại hóa cùng các yếu tố khách quan như quy hoạch nông thôn mới, nâng cấp hạ tầng giao thông, sáp nhập đơn vị hành chính hay thiên tai, hỏa hoạn,... đã và đang làm biến đổi sâu sắc kết cấu không gian và hình thái kiến trúc của nhà Rông truyền thống. Đứng trước xu thế biến dạng và manh mún đó, cộng đồng người Ba Na tại Kon Tum (nay là tỉnh Quảng Ngãi) vẫn luôn nỗ lực tự thân trong việc tái dựng, duy trì ngôi nhà Rông như một chỉ dấu cho niềm tự hào và ý thức tự tôn tộc người⁽¹⁾. Trên cơ sở kết quả khảo sát thực địa tại 8 ngôi làng Ba Na tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Gia Lai (cũ) (Bảng 1), bài viết tập trung phân tích các đặc trưng kiến trúc của nhà Rông Ba Na, nhận diện những xu hướng biến đổi trong bối cảnh đương đại, từ đó đề xuất giải pháp bảo tồn thích ứng nhằm gìn giữ giá trị của loại hình kiến trúc đặc thù này. Kết quả nghiên cứu sẽ đóng góp nguồn tư liệu khoa học, góp phần định hướng cho công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản kiến trúc - văn hóa của các cộng đồng thiểu số tại Việt Nam hiện nay.

^(*) TS.KTS, Khoa Kiến trúc, Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Đà Nẵng.

^(**) ThS.NCS, Trường Sau Đại học Nghiên cứu môi trường trên cầu, Đại học Kyoto, Nhật Bản.

^(***) TS.KTS, Khoa Kiến trúc, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

^(****) Phó Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch miền Trung.

^(*****) PGS.TS.KTS, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội.

⁽¹⁾ Bài viết sử dụng tên các tỉnh, thành phố cũ trước khi sáp nhập (7/2025).

Bảng 1: Thông tin các nhà Rông được khảo sát (Nguồn: tác giả)

ST T	Địa chỉ	Năm xây dựng	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao sàn (mm)	Chiều cao nhà (mm)	Hình ảnh
1	Làng Konklor, Kon Tum, tỉnh Kon Tum	2011	17300	7900	3080	19880	
2	Kon Kơ Tu, Đắk Rơ Wa, tỉnh Kon Tum	1968	13000	6900	2100	16100	
3	Kon Jơ Ri, Đắk Rơ Wa, tỉnh Kon Tum	1977	16400	6400	2000	15000	
4	Kon Rơ Bàng 2, Ngok Bay, tỉnh Kon Tum	1929	13650	7200	2400	17300	
5	Kon Xinh, Bơ Xinh, tỉnh Kon Tum	2009	14600	6850	1700	13100	
6	Làng Xom Kon Luh, Kon Bơ Xinh, tỉnh Kon Tum	2009	16640	7800	2100	16200	
7	Làng Bắp Ju, Kon Bơ Xinh, tỉnh Kon Tum	2011	28900	10700	1500	15600	
8	Làng Krong Hra, Đắk Pơ, tỉnh Gia Lai	2001	14000	5000	300	5400	